TÒA ÁN NHÂN DÂN TP NHA TRANG **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **206**/2017/HNGĐ -ST
Ngày: 25 - 9 - 2017
V/v *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Tú Vinh**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Lý**
Ông **Ngô Tiến Thành**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thúy Oanh –** Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Hường –** Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 511/2017/HNGĐ-ST ngày 12/5/2017 về "ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/8/2017 giữa các đương sự:

* *N đơn*: Ông **Nguyễn Quang L** sinh năm 1957
Địa chỉ: 24 Đại lộ Nguyễn Tất T, phường PL, NT, Khánh Hòa.
Vắng mặt tại phiên tòa.

* *Bị đơn:* Bà **Trương Thị N** sinh năm 1957
Bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tuyên bố mất tích theo quyết định số 03/2017/QĐ-DS ST ngày 31/3/2017.
Nơi cư trú cuối cùng: 24 Đại lộ Nguyễn Tất T, phường PL, NT, Khánh Hòa.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trình bày của N đơn, ông Nguyễn Quang L:***

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông và bà Trương Thị N tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoàng Thái, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa năm 1981. Quá trình chung sống vợ chồng ông bà thường xảy ra mâu thuẫn và đến cuối năm 2012 thì bà N bỏ nhà ra đi không để lại thông tin gì và không có bất kỳ liên lạc nào với gia đình. Ông và các con đã tìm kiếm bà N khắp nơi, nhưng vẫn không có tin tức gì của bà N nên ông đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà N mất tích. Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã thụ lý giải quyết và tuyên bố bà Trương Thị Kim N mất tích tại quyết định số 03/2017/QĐ-DSST, ngày 31/3/2017. Vì vậy ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà N.

- *Về con chung:* Ông và bà N có 02 con chung là Nguyễn Quang T, sinh năm 1982 và Nguyễn Quang C, sinh năm 1984 đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Trình bày của bị đơn, bà Trương Thị N:***

Bà Trương Thị N bị tuyên bố mất tích tại quyết định số 03/2017/QĐ-DSST, ngày 31/3/2017 của tòa án nhân dân thành phố Nha Trang nên tòa án không thể liên hệ được với bà N để tống đạt các văn bản tố tụng. Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã tiến hành niêm yết tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án về việc giải quyết vụ án tại nơi cư trú cuối cùng của bà N, nhưng bà N vẫn không có mặt nên không thể lấy lời khai cũng như không thể tiến hành hòa giải được.

**** Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa:***

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trương Thị N bị tuyên bố mất tích theo quyết định số 03/2017/QĐ-DSST, ngày 31/3/2017 của tòa án nhân dân thành phố Nha Trang nên yêu cầu của ông Nguyễn Quang L xin ly hôn với bà Ngyên là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân & gia đình 2015, chấp nhận yêu cầu của N đơn, ông L được ly hôn với bà N.

- *Về con chung:* Các con chung là Nguyễn Quang T và Nguyễn Quang C đều đã trưởng thành nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí:* Ông Nguyễn Quang L phải chịu toàn bộ tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

* Về thủ tục tố tụng:

Ông Nguyễn Quang L vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bà Trương Thị N vắng mặt tại phiên tòa, nhưng bà N bị tuyên bố mất tích tại quyết định số 03/2017/QĐ-DSST, ngày 31/3/2017 của tòa án nhân dân thành phố Nha Trang. Tất cả các văn bản tố tụng về việc giải quyết vụ án của tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã được tiến hành niêm yết tại nơi cư trú cuối cùng của bà N. Vì vậy, căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt N đơn, bị đơn.

* Về nội dung:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang L và bà Trương Thị N tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã Hoằng Thái, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 1981 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của ông L thì quá trình chung sống giữa ông bà đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Đến cuối năm 2012 bà N đã bỏ nhà đi cho đến nay không có tin tức

gì. Bà Trương Thị N đã bị tuyên bố mất tích tại quyết định số 03/2017/QĐ-DSST, ngày 31/3/2017 của tòa án nhân dân thành phố Nha Trang nên yêu cầu của ông L về việc xin ly hôn với bà N là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015.

[2] Về con chung: Các con chung là Nguyễn Quang T, sinh năm 1982 và Nguyễn Quang C, sinh năm 1984 đều đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Quang L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ vào khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình 2015;
- Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của N đơn, ông Nguyễn Quang L được ly hôn với bà Trương Thị N.

2. Ông Nguyễn Quang L phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0006698 ngày 12/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Ông Nguyễn Quang L đã nộp đủ án phí.

3. Ông Nguyễn Quang L và bà Trương Thị N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- THADS Tp. Nha Trang;
- UBND xã Hoàng Thái, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa (ĐKKH 1981);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Tú Vinh